

## THÔNG BÁO

**Kết quả phỏng vấn vòng 2 kỳ tuyển dụng hợp đồng lao động giáo viên tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND xã Tây Giang, năm học 2025-2026**

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2025 của HĐND thành phố về số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1191/UBND-SNV ngày 15/8/2025 của UBND thành phố về việc chuẩn bị đội ngũ làm công việc chuyên môn nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân xã Tây Giang về Kế hoạch tuyển dụng hợp đồng lao động giáo viên tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND xã Tây Giang, năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND xã Tây Giang về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng hợp đồng lao động giáo viên tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND xã Tây Giang, năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã Tây Giang về việc phê duyệt danh sách đủ điều kiện vòng 1 tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng hợp đồng lao động giáo viên tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND xã Tây Giang, năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả phỏng vấn vòng 2 của Ban kiểm tra, sát hạch tại Biên bản số 01/BB-BKTSH ngày 10/9/2025 của Ban kiểm tra, sát hạch.

Hội đồng tuyển dụng hợp đồng lao động Thông báo kết quả vòng 2 kỳ tuyển dụng hợp đồng lao động giáo viên tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND xã Tây Giang, năm học 2025-2026:

(Có danh sách điểm kèm theo)



Trên đây là Thông báo kết quả vòng 2 kỳ tuyển dụng hợp đồng lao động giáo viên tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND xã Tây Giang, năm học 2025-2026 để các thí sinh biết ./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT.UBND xã;
- Thành viên HĐTDHĐ;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Công thông tin điện tử: xã, Phòng VH-XH;
- Thí sinh tham dự vòng 2;
- Lưu: VH-XH, HĐTDHĐ.



**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ  
Nguyễn Anh Tuấn**



UBND XÃ TÂY GIANG  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG HỢP ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP ĐIỂM PHÒNG VẤN VÒNG 2 ĐỐI VỚI THÍ SINH THAM DỰ KỶ TUYỂN DỤNG HỢP ĐỒNG GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo Thông báo số: 02 /TB-HDTHD ngày 10/9/2025 của UBND xã Tây Giang)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Chỗ ở hiện nay	Trình độ đào tạo	Tên vị trí đăng ký hợp đồng		Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm thực hành, vấn đáp (thang điểm 100)			Tổng điểm	Dự kiến trúng tuyển	Ghi chú
							Vị trí	Vị trí cụ thể			TV KTSH 1	TV KTSH 2	Điểm Trung bình cộng			
1	Vũ Thị Hồng Nhung	30/10/1999	Nữ	Kinh	Thôn Aróh, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			92	93	92.5	92.5		
2	Ngô Thị Lê Giang	11/10/1994	Nữ	Kinh	Thôn Galâu, xã Avương	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			94	93	93.5	93.5		
3	Bhling Thị Thùy	30/12/1994	Nữ	Cotu	Thôn Agrông, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			91	92	91.5	91.5		
4	Adith Thị Mi	4/5/1997	Nữ	Cotu	Thôn Côn Zót, xã Laêê	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			90	90	90.0	90.0		
5	Poloong Thị Dam	2/6/1995	Nữ	Cotu	Thôn Agrih, xã Hùng Sơn	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			89	90	89.5	89.5		
6	Riah Thị Ngẩn Ngơ	31/12/2003	Nữ	Cotu	Thôn H'juh, xã Hùng Sơn	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			72	70	71.0	71.0		
7	Arál Thị Hé	4/8/1995	Nữ	Cotu	Tổ dân phố Tà Vạc-xã Đông Giang	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			67	69	68.0	68.0		
8	Alăng Thị Răm	6/9/1994	Nữ	Cotu	Thôn Agrông, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			65	65	65.0	65.0		
9	Hồ Thị Sim	26/3/2002	Nữ	Cotu	Bản Phúc Lộc-xã Hưng Lộc-TP Huế	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			64	63	63.5	63.5		
10	Alăng Thị My	16/07/1997	Nữ	Cotu	Thôn Galâu, xã Avương	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			40	40	40.0	40.0		
11	Zorâm Thị Apóch	3/3/1996	Nữ	Cotu	Thôn Da'ding, xã Hùng Sơn	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non			40	40	40.0	40.0		
12	Bnướch Thị Lan	24/04/2003	Nữ	Cotu	Thôn R'cung, xã Avương	Đại học	Giáo viên mãn non	Giáo viên mãn non					0.0	0.0		Vắng
13	Bling Bríu Hoàng Vũ	30/5/2003	Nam	Cotu	Thôn Aroh - xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			90	90	90.0	90.0		



14	Poloong Dương	7/6/1994	Nữ	Cotu	Thôn Tur, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			87	87	87.0	<b>87.0</b>		
15	Alăng Thị Ro	21/09/1997	Nữ	Cotu	Thôn Tur, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			86.5	86	86.3	<b>86.3</b>		
16	Alăng Thị Bình	1/4/2000	Nữ	Cotu	Thôn Nal, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiếng Anh			86	86	86.0	<b>86.0</b>		
17	Phạm Thị Bích Duyên	2/8/2002	Nữ	Cotu	Xã Ba Đông- tỉnh Quảng Ngãi	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			78	80	79.0	<b>79.0</b>		
18	Poloong Thị Hép	5/7/1995	Nữ	Cotu	Thôn Aching- xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			77	80	78.5	<b>78.5</b>		
19	Arâl Hoan	15/9/1999	Nam	Cotu	Thôn Axoo, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			75.5	75.5	75.5	<b>75.5</b>		
20	P'loong Danh	19/01/2003	Nam	Cotu	Thôn Da'ding, xã Hùng Sơn	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			75	75	75.0	<b>75.0</b>		
21	Hóih Thị Hồng	28/06/2003	Nữ	Cotu	Thôn Ga'nil. Xã Hùng sơn	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			74	74	74.0	<b>74.0</b>		
22	Bling Thị Lý	30/08/2003	Nữ	Cotu	Thôn Tur, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			72	75	73.5	<b>73.5</b>		
23	Colâu Thị Viên	21/02/2003	Nữ	Cotu	Thôn Voong. Xã Hùng sơn	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			73	73	73.0	<b>73.0</b>		
24	Zorâm Thị Apinh	18/01/2002	Nữ	Cotu	Thôn Da'ding, xã Hùng Sơn	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			72	72	72.0	<b>72.0</b>		
25	Arát Thị Liu	16/07/2003	Nữ	Cotu	Thôn Tungung-abung, xã Đông Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			72	72	72.0	<b>72.0</b>		
26	Alăng Thị Liên	15/05/1995	Nữ	Cotu	Thôn Pa nai, xã Đông Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			71	70	70.5	<b>70.5</b>		
27	Aviét Thị Rác	29/05/2003	Nữ	Cotu	Thôn Adzóc, xã Avurong	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			70	70	70.0	<b>70.0</b>		
28	Riah Nhung	23/02/2002	Nữ	Cotu	Thôn Tà Đắc - xã Bến Giàng	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			66	65	65.5	<b>65.5</b>		
29	Blúp Thị Chát	25/02/2002	Nữ	Cotu	Thôn Pring, xã Nam Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			65	65	65.0	<b>65.0</b>		
30	Alăng Thị Nhí	24/11/1999	Nữ	Cotu	Thôn Bhoahông, xã Đông Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			58	57	57.5	<b>57.5</b>		
31	Hóih Thị Đáo	6/4/1992	Nữ	Cotu	Thôn Tavang, xã tây Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			50	50	50.0	<b>50.0</b>		
32	Arát Thị Như	3/6/1999	Nữ	Cotu	Thôn Banuổi, xã Sông Kôn	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa			32	30	31.0	<b>31.0</b>		

33	Ríah Chil	18/5/1994	Nam	Cotu	Thôn Tavang, xã tây Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa					0.0	0.0		Vắng
34	Zorâm Báo	8/8/2003	Nam	Cotu	Thôn Labơ- xã Nam Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa					0.0	0.0		Vắng
35	Avô Thị Loan	1/3/2003	Nữ	Cotu	Thôn Tà Đắc - xã Bền Giăng	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa					0.0	0.0		Vắng
36	Poloong Thị Lý	18/6/2003	Nữ	Cotu	Thôn Labơ- xã Nam Giang	Đại học	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Văn hóa					0.0	0.0		Vắng
37	Zorâm Thị Chung	23/05/1998	Nữ	Cotu	Thôn Kì'noonh. Xã Hùng sơn	Đại học	Giáo viên THCS	GV KH-TN (Sinh học)			86	87	86.5	86.5		
38	Zorâm Thị Trang	1/1/1997	Nữ	Cotu	Thôn Ahu, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên THCS	Giáo viên Tiếng Anh			87	85	86.0	86.0		
39	Hiên Thị Ghiệp	17/5/1998	Nữ	Cotu	Thôn H'juh- xã Hùng Sơn	Đại học	Giáo viên THCS	GV KH-TN (Sinh học)			84	86	85.0	85.0		
40	Alăng Thị Hội	12/3/1999	Nữ	Cotu	Thôn Ariing- xã Hùng Sơn	Đại học	Giáo viên THCS	GV KH-TN (Vật lý)			84	84	84.0	84.0		
41	Alăng Thị Vân	12/3/1990	Nữ	Cotu	Thôn Bền Hiên, xã Bền Hiên	Đại học	Giáo viên THCS	GV KH-TN (Vật lý)			82	85	83.5	83.5		
42	Arâl Thị Hen	15/8/1998	Nữ	Cotu	Tổ dân phố Tà Vạc- xã Đông Giang	Đại học	Giáo viên THCS	GV KH-TN (Sinh học)			82	83	82.5	82.5		
43	Alăng Thị Hiên	20/04/1994	Nữ	Cotu	Thôn Tr'lêê, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên THCS	Giáo viên Ngữ Văn			78	76	77.0	77.0		
44	Briú Thị Loan	22/02/2002	Nữ	Cotu	Thôn Gùng, xã Đông Giang	Đại học	Giáo viên THCS	Giáo viên Ngữ Văn			76	74	75.0	75.0		
45	Alăng Thị Tâm	7/9/1996	Nữ	Cotu	Thôn Tà vạc- xã Đông Giang	Đại học	Giáo viên THCS	Giáo viên Ngữ Văn			70	68	69.0	69.0		
46	Nguyễn Song An	1/4/1999	Nam	Kinh	Thôn Gadoong, xã Sông Vàng	Đại học	Giáo viên THCS	GV Lịch sử			62	63	62.5	62.5		
47	Bling Thị Nhớ	14/05/1999	Nữ	Cotu	Thôn R'cung, xã Avương	Đại học	Giáo viên THCS	GV Địa lý			60	60	60.0	60.0		
48	Alăng Thị Điệp	1/5/2002	Nữ	Cotu	Thôn R'cung, xã Avương	Đại học	Giáo viên THCS	GV Lịch sử			58	59	58.5	58.5		
49	Briú Thị Hệ	1/8/1997	Nữ	Cotu	Thôn Gadoong, xã Sông Vàng	Đại học	Giáo viên THCS	GV Lịch sử			57	57	57.0	57.0		
50	Hồ Thị Hồng Ly	5/12/1995	Nữ	Cotu	Thôn Aréc- xã Avương	Đại học	Giáo viên THCS	GV Địa lý			55	56	55.5	55.5		
51	Alăng Quốc	2/6/2003	Nam	Cotu	Thôn Tur, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên THCS	GV Lịch sử			55	56	55.5	55.5		

52	Arát Ngan	19/12/2000	Nam	Cotu	Thôn Tu ngung-abung, xã Đông Giang	Đại học	Giáo viên THCS	GV Lịch sử			54	55	54.5	54.5		
53	Ríah Thị Dóp	7/3/1998	Nữ	Cotu	Thôn Xa oi, xã Avuong	Đại học	Giáo viên THCS	GV Lịch sử			54	54	54.0	54.0		
54	Zorâm Thị Lâm	16/4/2002	Nữ	Cotu	Thôn Arooi - xã Hùng Sơn	Đại học	Giáo viên THCS	GV Địa lý			53	52	52.5	52.5		
55	Colâu Thị Tiên	6/2/1999	Nữ	Cotu	Thôn Argông, xã Tây Giang	Đại học	Giáo viên THCS	GV Lịch sử			52	53	52.5	52.5		
56	Alăng Khuyên	12/3/1999	Nam	Cotu	Bhló, xã Avuong	Đại học	Giáo viên THCS	GV Địa lý			45	46	45.5	45.5		
57	Bhnướch Mỹ Yến	9/7/2001	Nữ	Cotu	Thôn Cà Lai- xã Bến Giằng	Đại học	Giáo viên THCS	Giáo viên Ngữ Văn			0	0	0.0	0.0		
58	Trần Thị Ngọc Trinh	18/9/2003	Nữ	Cotu	Thôn Gò Hàn - xã Hoà Tiến	Đại học	Giáo viên THCS	GV KH-TN					0.0	0.0		Vắng
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>58</b>												

Danh sách này có 58 thí sinh ./.

Đ